

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 30-5-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu

2. Ông Lê Minh Chiêu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thắng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **TĐT**, sinh ngày 18/6/1992; tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá. Số CCCD: 038092002057.

Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông TĐB (đã chết), con bà LTL, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Yên Định, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **NTB**, sinh ngày 15/5/1993; tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá. Số CCCD: 038093042565.

Nơi ĐKKHKT: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông NTT, sinh năm 1965, con bà TTL, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2023 bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 245 ngày 18/9/2023, về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo NTB đã thực hiện nộp phạt xong ngày 02/02/2024.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Yên Định, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh LMM, sinh năm: 1989.

Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam số 5 - Cục C10 Bộ Công an.

2. Anh LMĐ, sinh năm: 1997.

Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Thanh Phong - Cục C10 Bộ Công an.

3. Anh LQP, sinh năm: 1985.

Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam số 5 - Cục C10 Bộ Công an.

Tại phiên tòa vắng mặt tất cả những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 16/3/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên LMM đã rủ LQP và LMM mua ma túy để tổ chức sử dụng. LMM gọi điện đến số máy 0363.605.180 của TĐT để hỏi mua ma túy, nhưng TĐT nói “không có” rồi tắt máy. Do quen biết nhau nên LMM tiếp tục gọi điện cho TĐT với nội dung: “em Đức đây, lấy cho em một cái 500.000 đồng” (nghĩa là 01 túi ma túy giá 500.000 đồng), thì TĐT đồng ý và bảo Đức chuyển tiền cho TĐT trước. TĐT đưa số tài khoản của NTB cho Đức và điện thoại cho NTB nói có người mua 500.000 đồng ma túy và đã chuyển khoản cho NTB. Sau khi kiểm tra tài khoản NTB xác nhận đã nhận được số tiền 500.000 đồng. Sau đó NTB đem số ma túy bán cho Đức để tại tám Ba lét, chỗ cổng gần quán Karaoke Galasy (phía sau Công ty may Tiên Sơn) ở xã Đ, và gọi cho TĐT về việc NTB đã để ma túy ở đó.

Khi TĐT chưa kịp gọi điện lại cho Đức nói địa chỉ chỗ để ma túy thì Đức đã gọi điện cho TĐT. TĐT chỉ cho Đức chỗ để ma túy. Đức ra lấy ma túy đem về phòng trọ của LMM. Minh gọi điện cho LQP mang bộ công sang phòng Minh để sử dụng. Sau đó Minh, Đức và Phong thay nhau sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại hiện trường toàn bộ công cụ, phương tiện mà các đối tượng dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Minh, Đức và Phong đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình giải quyết vụ án, TĐT và NTB đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 28/11/2024 và ngày 08/12/2024 lần lượt các bị cáo TĐT và NTB đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91 ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định đã xét xử các đối tượng LMM, LMM và LQP về tội “*Tổ chức sử dụng trái*

phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. (Bút lục 03 – 04, 28, 189 – 198, 207 – 220, 231 – 254, 259 – 273, 279 - 295).

* Tại Bản kết luận giám định số 1137/KL-KTHS ngày 21/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy do LMM, LMM và LQP thực hiện như sau:

- Các hạt tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Các hạt tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống hút của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Các hạt tinh thể màu trắng bám dính trong khối cầu thủy tinh của hộp giấy niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

Về nguồn gốc ma túy, TĐT khai: TĐT mua ma túy của một người đàn ông tên Tuấn trên mạng xã hội Facebook với giá 2.000.000 đồng, sau đó TĐT chia nhỏ để bán và sử dụng. Ngày 16/3/2024 TĐT đưa cho NTB 01 túi bán cho Đức, số ma túy còn lại và chiếc điện thoại để liên lạc mua ma túy trong quá trình bỏ trốn vào các tỉnh phía nam, TĐT đã vứt bỏ ma túy và đập vỡ chiếc điện thoại nhưng không xác định được địa điểm cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với người bán ma túy cho TĐT, do TĐT không biết địa chỉ cụ thể, số điện thoại của người tên Tuấn, điện thoại của TĐT cũng đã bị hư hỏng, không thu được nội dung tin nhắn của TĐT với người này, nên không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, NTB không nhớ biển kiểm soát, NTB sử dụng khi đi giao ma túy cho Đức, quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe trên là của ông Nguyễn Trọng Thủy (bố đẻ NTB), NTB mượn để đi chơi nên ông Thủy không biết NTB sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình bỏ trốn NTB đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết, ông Thủy cũng thống nhất và không có ý kiến gì nên không có căn cứ để thu giữ, xử lý đối với chiếc xe trên.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSÝĐ ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố các bị cáo TĐT và NTB về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo TĐT từ 27 đến 29 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/11/2024.

Đề nghị xử phạt bị cáo NTB từ 25 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/12/2024.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng đã bị phong tỏa trong tài khoản của NTB, tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

- Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo TĐT và NTB đã thừa nhận: Vào ngày 16/3/2024, các bị cáo đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine (*Không xác định được khối lượng*) cho LMM với giá 500.000 đồng. Sau đó, LMM cùng LMM và LQP đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại Nhà trọ Tùng Lâm, ở thôn Tân Ngừ 2, xã Định Long thì bị bắt quả tang.

Các đối tượng LMM, LMM và LQP đã bị Toà án nhân dân huyện Yên Định xét xử theo bản án hình sự sơ thẩm số 91 ngày 15/11/2024. Còn các bị cáo TĐT và NTB đã bỏ trốn, sau đó đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả giám định ma túy, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Các bị cáo TĐT và NTB phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú. Nên các bị cáo TĐT và NTB đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt:

Hành vi của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo TĐT là người khởi xướng, trực tiếp giao dịch ma túy với LMM, và cung cấp ma túy

nên giữ vai trò đầu, bị cáo NTB là người cất giữ ma túy, mang ma túy đến địa điểm bán và nhận tiền bán ma túy, nên giữ vai trò thứ 2 trong vụ án.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Riêng bị cáo NTB còn có nhân thân xấu, ngày 18/9/2023 bị Công an huyện Yên Định xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự với mức tương xứng, để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến vị trí, vai trò, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà nỗ lực phấn đấu, cải tạo mình thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo TĐT và bị cáo NTB không có thu nhập gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 500.000 đồng bị cáo NTB có được từ việc bán ma túy. Cơ quan điều tra đã thu giữ và phong tỏa số tiền này tại tài khoản số 030075776787, là tiền thu lợi bất chính, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng khác đã được xử lý trong vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 91 ngày 15/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định theo đúng quy định, nên HĐXX không xem xét xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo TĐT và NTB phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
2. Xử phạt bị cáo TĐT 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/11/2024.
3. Xử phạt bị cáo NTB 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 08/12/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng, hiện đang được phong tỏa tại tài khoản số 030075776787 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín mang tên NTB.

5. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo TĐT và NTB phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Yên Định;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng